

PHILIPS

GC576



EN User manual

MY Manual pengguna

TH คู่มือผู้ใช้

VI Hướng dẫn sử dụng

TC 使用手冊

SC 用户手册

KO 사용 설명서



3



19



6



20



7



20



8



23



10



25



12



29



14



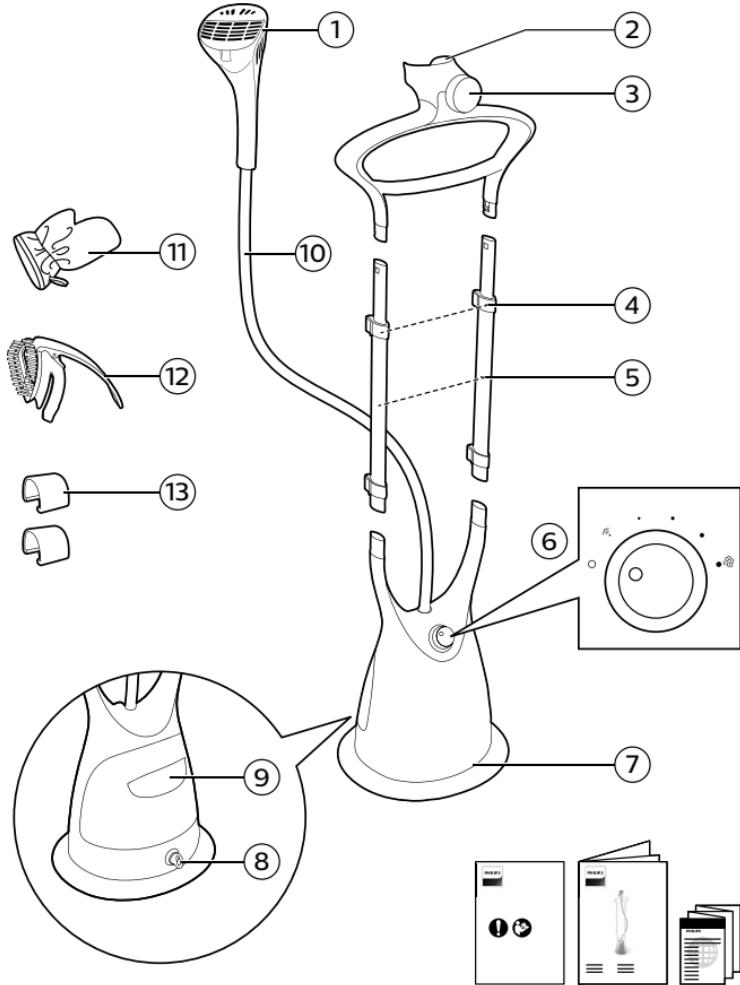
30



17



44



EN

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| ① Steamer head | ⑧ De-calc knob |
| ② Steamer head holder | ⑨ Water tank |
| ③ Hang&lock | ⑩ Steam supply hose |
| ④ Pole lock clip | ⑪ Glove |
| ⑤ Pole | ⑫ Pleat maker & brush |
| ⑥ Steam knob | ⑬ Pants clips |
| ⑦ Base | |

MS

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| ① Kepala penstim | ⑧ Tombol pembersihan kerak |
| ② Pemegang kepala penstim | ⑨ Tangki air |
| ③ Gantung&kunci | ⑩ Hos bekalan stim |
| ④ Klip pengunci dirian | ⑪ Sarung tangan |
| ⑤ Dirian | ⑫ Pembuat lisu & berus |
| ⑥ Tombol stim | ⑬ Klip seluar |
| ⑦ Tapak | |

TH

- | | |
|---------------------|------------------------|
| ① หัวพ่นไอน้ำ | ⑧ ปุ่มหมุน De-calc |
| ② ที่ยึดหัวพ่นไอน้ำ | ⑨ แทงค์น้ำ |
| ③ Hang&Lock | ⑩ สายไอน้ำ |
| ④ คลิปล็อคเสา | ⑪ ถุงมือ |
| ⑤ เสา | ⑫ แปรงและอุปกรณ์รีดจีบ |
| ⑥ ปุ่มไอน้ำ | ⑬ คลิปกางเกง |
| ⑦ ฐาน | |

VI

- | | |
|---------------------------|------------------------------|
| ① Đầu bàn ủi hơi | ⑧ Núm de-calc |
| ② Kep giữ đầu bàn ủi hơi | ⑨ Ngăn chứa nước |
| ③ Treo và khóa | ⑩ Ống cấp hơi nước |
| ④ Kep khóa | ⑪ Găng tay |
| ⑤ Trụ đứng | ⑫ Dụng cụ xêp li và bàn chải |
| ⑥ Nút điều chỉnh hơi nước | ⑬ Kẹp quần áo |
| ⑦ Đè | |

TC

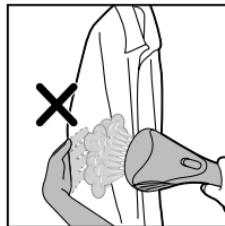
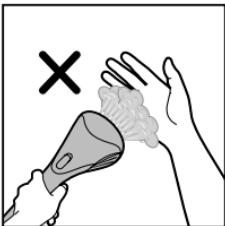
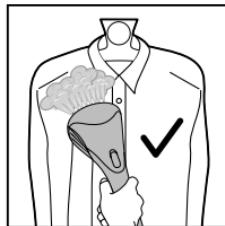
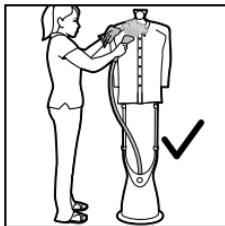
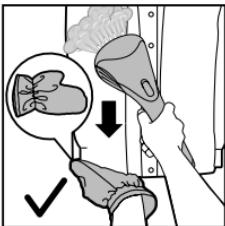
- | | |
|-----------|----------|
| ① 蒸氣噴頭 | ⑧ 除鈣旋鈕 |
| ② 蒸氣噴頭固定座 | ⑨ 水箱 |
| ③ 可調掛勾 | ⑩ 蒸氣膠管 |
| ④ 掛桿鎖固定夾 | ⑪ 手套 |
| ⑤ 掛桿 | ⑫ 燙線夾和刷具 |
| ⑥ 蒸氣旋鈕 | ⑬ 褲子固定夾 |
| ⑦ 機座 | |

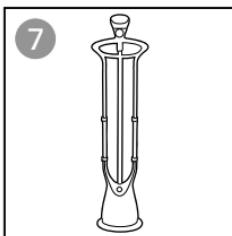
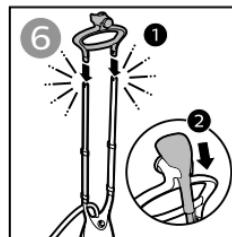
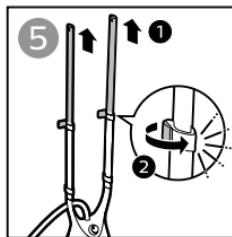
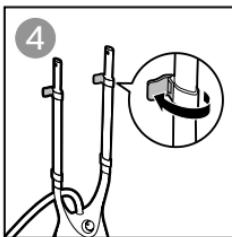
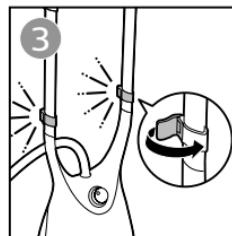
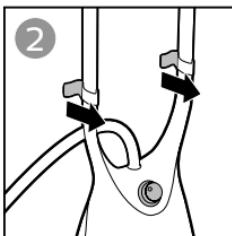
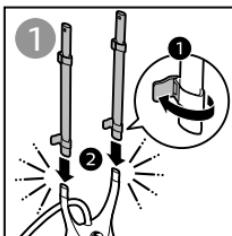
SC

- | | |
|-------------|------------|
| ① 蒸汽挂烫机蒸汽喷头 | ⑧ 除垢旋钮 |
| ② 蒸汽喷头支架 | ⑨ 水箱 |
| ③ 悬挂和锁定功能 | ⑩ 蒸汽输送管 |
| ④ 衣架锁夹 | ⑪ 防烫手套 |
| ⑤ 衣架杆 | ⑫ 衣裤褶线夹和毛刷 |
| ⑥ 蒸汽旋钮 | ⑬ 裤夹 |
| ⑦ 基座 | |

KO

- | | |
|-------------|----------------|
| ① 스티머 헤드 | ⑧ 석회질 제거 조절기 |
| ② 스티머 헤드 훌더 | ⑨ 물 탱크 |
| ③ Hang&Lock | ⑩ 스팀호스 |
| ④ 폴 잠금 클립 | ⑪ 장갑 |
| ⑤ 폴 | ⑫ 주름선 생성기 및 장갑 |
| ⑥ 스팀량 조절기 | ⑬ 바지 클립 |
| ⑦ 받침대 | |







EN Your appliance has been designed to be used with tap water. In case you live in an area with hard water, fast scale build-up may occur. Therefore, it is recommended to use water without minerals such as distilled or purified water to prolong the lifetime of your appliance.

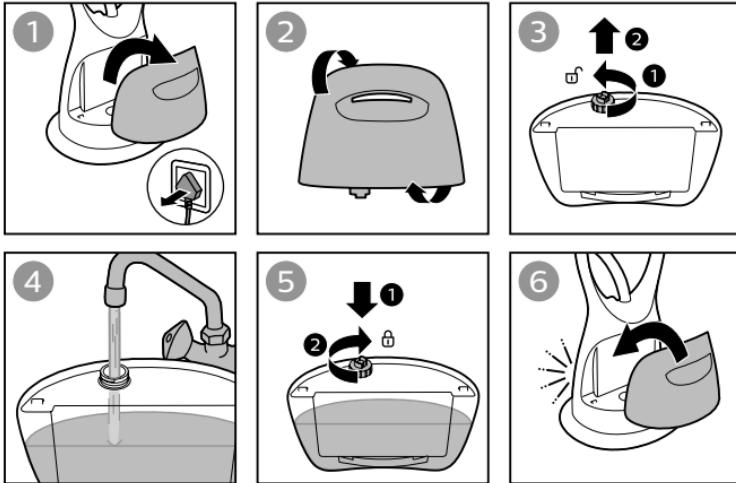
Note: Do not add perfume, vinegar, mineral water, starch, descaling agents, ironing aids, chemically descaled water or other chemicals into the water tank as they may cause water spitting, brown staining, or damage to your appliance.

MS Perkakas anda telah direka bentuk untuk digunakan dengan air paip. Jika anda tinggal di kawasan yang mempunyai air liat, pembentukan kerak yang cepat mungkin akan berlaku. Maka, anda disyorkan untuk menggunakan air tanpa mineral seperti air suling atau air tulen untuk memanjangkan hayat perkakas anda.

Nota: Jangan tambahkan minyak wangi, cuka, air mineral, kanji, agen penanggal kerak, bahan bantu penyeterikaan, air yang dinyahkerak secara kimia atau bahan kimia lain ke dalam tangki air kerana ini boleh menyebabkan air berdetus, kesan kotoran perang atau kerosakan pada perkakas anda.

TH เครื่องของคุณ ได้รับการออกแบบมาเพื่อใช้งานกับน้ำประปา หากคุณอาศัยอยู่ในพื้นที่ที่น้ำกรดต่าง อาจเกิดตะกั่วและสมอย่างรวดเร็ว ดังนั้น ขอแนะนำให้ใช้น้ำที่ไม่มีกลิ่นแร่ เช่น น้ำกลั่นหรือน้ำที่กรองแล้วเพื่อยืดอายุการใช้งานของเครื่อง
หมายเหตุ: อย่าใส่น้ำหอม น้ำส้มสายชู น้ำแร่ แป้ง น้ำยาขัดคราบตะกรัน น้ำยาดูดฝ้าเรียบ ผลิตภัณฑ์สำหรับการรีดผ้าหรือสารเคมีอื่นๆ ลงในแท้งค์น้ำ เนื่องจากอาจทำให้น้ำกระเด็น เกิดคราบสีน้ำตาล หรือทำให้เครื่องเสียหายได้

- VI** Thiết bị của bạn đã được thiết kế để sử dụng với nước máy. Trong trường hợp bạn sống tại khu vực có nước rất cứng, việc tích tụ cặn nhanh sẽ xảy ra. Vì vậy, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng nước không có khoáng chất, chẳng hạn như nước cất hoặc nước tinh khiết để kéo dài tuổi thọ của thiết bị.
- Lưu ý:** Không thêm nước hoa, giấm, nước khoáng, hồ vải, chất làm sạch cặn, chất phụ trợ ủi, nước đã được tẩy sạch bằng hóa chất hoặc các hóa chất khác vào trong ngăn chứa nước, do các chất này có thể gây tình trạng phun nước, ô vàng hoặc làm hỏng thiết bị của bạn.
- TC** 本產品的設計是使用自來水。如果您居住的地區水質硬度高，可能快速堆積水垢。因此，建議您使用不含礦物質的水質(例如蒸餾水或純水)，以延長產品的使用壽命。
- 備註：**請勿在水箱中加入香水、醋、礦泉水、燙衣漿、除垢劑、熨燙添加劑、經化學除垢的水或其他化學物質，否則可能造成水噴濺溢漏、產生棕色汙漬或產品損害。
- SC** 根据设计，您的产品适合使用自来水。如果您所居住的区域水质较硬，水垢积聚会非常快。因此，建议使用不含矿物质的水（如蒸馏水或纯净水）以延长产品的使用寿命。
- 注意：**请勿向水箱中加入香水、醋、矿泉水、淀粉、除垢剂、烫衣剂、化学除垢水或其他化学品，这些物质会造成喷水、留下棕色污渍或损坏产品。
- KO** 이 제품은 수돗물을 사용하도록 제작되었습니다. 사용 지역의 수돗물이 경수일 경우 석회질이 더 빨리 생성될 수 있습니다. 따라서 제품 수명 연장을 위해 증류수나 정수된 물과 같이 미네랄 성분이 없는 물을 사용하는 것이 좋습니다.
- 참고:** 향수, 식초, 생수, 풀, 석회질 제거제, 다림질 보조제, 이물질 제거용 화학 약품 또는 기타 화학 용품을 물탱크에 넣지 마십시오. 물이 튀거나 갈색 얼룩이 생기거나 제품이 손상될 수 있습니다.



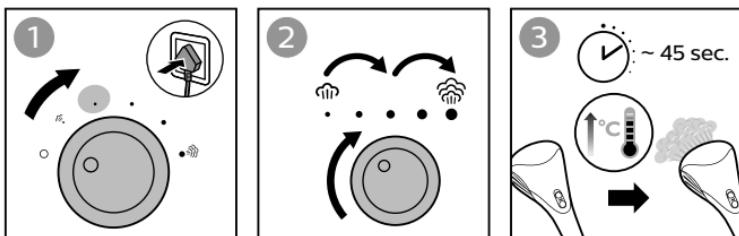
EN Multi steam settings are provided to save water and energy. You can increase the steam setting for more steam power at any point of time. This appliance is safe to use on all fabrics at any setting.

Note: The steam supply hose becomes warm during steaming. This is normal.

MS Berbilang tetapan stim disediakan untuk menjimatkan air dan tenaga. Anda boleh meningkatkan tetapan stim untuk mendapatkan lebih banyak kuasa stim pada bila-bila masa. Perkakas ini selamat untuk digunakan pada semua jenis kain dengan semua tetapan.

Nota: Hos bekalan stim akan menjadi panas semasa menstim. Ini perkara biasa.

- TH** มีการตั้งค่าไอน้ำหากหดใหญ่เพื่อประหยัดน้ำและพลังงาน คุณสามารถเพิ่มการตั้งค่าพลังไอน้ำเพื่อให้ได้พลังไอน้ำมากขึ้นตลอดการใช้งาน อุปกรณ์นี้มีความปลอดภัยสำหรับใช้งานกับเนื้อผ้าทุกประเภทตามการตั้งค่า
- หมายเหตุ:** สายไอน้ำจะร้อนขึ้นในขณะใช้งาน เป็นเหตุการณ์ปกติ
- VI** Nhiều cài đặt hơi nước được cung cấp để giúp tiết kiệm nước và năng lượng. Bạn có thể tăng cài đặt hơi nước lên để có thêm công suất hơi nước vào bất kỳ lúc nào. Thiết bị này an toàn để sử dụng trên tất cả các loại vải ở mọi cài đặt.
- Lưu ý:** Ông cấp hơi nước sẽ nóng lên trong khi ủi hơi. Đây là hiện tượng bình thường.
- TC** 多重蒸氣設定能夠節能省水。您可以隨時提高蒸氣設定以增加更多蒸氣。本產品在任何設定下皆適用各種布料。
- 備註：**蒸氣膠管在供應蒸氣過程中溫度會升高。這是正常現象。
- SC** 本产品提供了多档蒸汽设置，便于节水和节能。您可以调高蒸汽设置档位，以便随时获得更强劲的蒸汽动力。本产品在任何档位下都可以安全用于所有可熨面料。
- 注意：**蒸汽熨烫期间，蒸汽输送管会变热。这是正常的。
- KO** 물과 에너지를 절약하기 위해 다양한 스팀 설정이 제공됩니다. 언제든 더 많은 스팀으로 스팀 설정을 조절할 수 있습니다. 이 제품은 어떠한 설정에서든 모든 섬유 소재에 안전하게 사용할 수 있습니다.
- 참고:** 스팀을 분사하는 동안 스팀호스가 따뜻해집니다.
정상입니다.





- EN** AirStretch Technology uses air suction created in the steamer head to pull the garment closer to the steamer head, and stretches it for better steam penetration and easier wrinkle removal.
- Tip:** When you are steaming with suction function, press the steamer head against the garment. Make slow downward strokes. Fast strokes will diminish the suction power. For dresses with frills, ruffles, ruching or sequins, you can also steam from the inside.
- Note:** The appliance produces some motor sound and air comes out of the sides of the steamer head. Moisture may also appear on the sides of the steamer head. This is normal.
- MS** Teknologi AirStretch menggunakan sedutan udara yang berhasil di dalam kepala penstim untuk menarik pakaian lebih dekat dengan kepala penstim dan meregangkannya supaya stim menembusi pakaian dengan lebih baik dan kedutan dapat dihilangkan dengan lebih mudah.
- Petua:** Semasa anda menstim dengan fungsi sedutan, letakkan kepala penstim pada pakaian. Lakukan pergerakan ke bawah dengan perlahan. Kuasa sedutan akan hilang jika kepala penstim digerakkan dengan pantas. Untuk pakaian dengan ropol, renda atau labuci, anda boleh stim daripada belah dalam.
- Nota:** Perkakas mengeluarkan bunyi motor dan udara keluar daripada sisi kepala penstim. Lembapan juga mungkin keluar dari sisi kepala penstim. Ini perkara biasa.
- TH** เทคโนโลยี AirStretch มีการใช้พลังการดูดที่สร้างขึ้นในหัวพ่นไอน้ำเพื่อดึงผ้าให้เข้าใกล้กับหัวพ่นไอน้ำมากยิ่งขึ้น และยืดออกเพื่อให้พลังไอน้ำของอนได้ดีขึ้นและขจัดรอยยับได้ดียิ่ง
- เคล็ดลับ:** เมื่อคุณใช้การรีดด้วยระบบไอน้ำโดยใช้ฟังก์ชันการดูด ให้กดหัวพ่นไอน้ำเข้ากับผ้าที่รีด เคลื่อนที่ในลักษณะลุบลงด้านล่างช้าๆ การเคลื่อนที่

อย่างรวดเร็วจะทำให้พลังการดูดลดลง สำหรับชุดที่มีจีบ กางเกง ลูกไม้ หรือเครื่องประดับโลหะ คุณยังสามารถใช้ไอน้ำรีดจากด้านในได้อีกด้วย

หมายเหตุ: เครื่องอาจมีเสียงการทำงานของมอเตอร์และมีอาการพวยพุงออกมาจากด้านข้างของหัวพ่นไอน้ำ นอกจากนี้ ยังอาจมีความชื้นปรากวูฟฟ์ที่ด้านข้างของหัวพ่นไอน้ำอีกด้วย เป็นเหตุการณ์ปกติ

VI Công nghệ AirStretch dùng lực hút không khí mà đầu bàn ủ hơi tạo ra để kéo quần áo lại gần đầu bàn ủ hơi hơn, sau đó kéo căng vải để hơi nước thâm sâu hơn và ủ phẳng nếp nhăn hơn.

Meo: Khi bạn đang ủ hơi bằng chức năng hút, hãy ân đầu bàn ủ hơi lên quần áo. Di chuyển chậm bàn ủ xuông phía dưới. Di chuyển nhanh sẽ giảm bớt sức hút. Đôi với váy có diêm xếp nếp, trang trí xếp nếp hoặc trang trí kim sa, kim tuyên, bạn cũng có thể ủ từ mặt trong.

Lưu ý: Thiết bị phát ra tiếng kêu của động cơ và khí thoát ra từ các bên của đầu bàn ủ hơi. Hơi nước có thể xuất hiện tại các bên của đầu bàn ủ hơi. Đây là hiện tượng bình thường.

TC AirStretch 技術是運用蒸氣噴頭內產生的空氣吸力，將衣物拉靠近蒸氣噴頭，然後將衣物撐開，讓蒸氣更容易滲透，達到輕鬆撫平皺摺的效果。

秘訣：當您使用吸力功能進行蒸氣熨燙時，可將蒸氣噴頭按壓在衣物上。慢慢地由上向下移動。移動速度太快會降低吸力。對於有荷葉邊、波浪褶、百葉褶或亮片的衣服，您也可以從衣服內側來進行蒸氣熨燙。

備註：本產品會發出些許馬達運轉聲，蒸氣噴頭的兩側會吹出風。另外，蒸氣噴頭兩側也可能出現濕氣。這是正常現象。

SC 风能动力吸烫技术使用蒸汽喷头中形成的空气吸力将衣物拉近蒸汽喷头，然后拉伸衣服，以获得更佳的蒸汽渗入效果，从而更轻松地去皱。

提示：在使用吸力功能进行蒸汽熨烫时，请将蒸汽喷头按向衣物。请降低向下移动的速度。动作太快会减小吸力。对于带有装饰、褶边、褶饰或亮片的女装，您也可以从内侧对衣物进行蒸汽熨烫。

注意：本产品会产生一些马达声音，气体会从蒸汽喷头的侧边溢出。湿气还可能出现在蒸汽喷头的侧边。这是正常的。

KO AirStretch 기술은 스티머 헤드에서 생성된 공기 흡입력을 통해 스티머 헤드를 옷감에 더욱 밀착시키며 옷감을 팽팽히 당겨서 스팀이 더 잘 침투되고 주름 제거가 용이해지도록 합니다.

도움말: 흡입 기능을 사용하여 스팀을 분사할 때 스티머 헤드를 옷감에 대고 지긋이 누릅니다. 천천히 아래 방향으로 사용하십시오. 빨리 밀어낼 경우 흡입력이 약해집니다. 프릴, 주름 장식, 루시 장식 또는 스팽글 장식이 달린 원피스의 경우에는 옷 안쪽에서부터 스팀을 분사할 수도 있습니다.

참고: 제품에서 모터 소리가 나고 공기가 스티머 헤드 측면으로 배출되며 스티머 헤드 측면에 습기가 찰 수도 있습니다. 정상입니다.



EN Auto shut-off

The ring flashes after the water tank is empty for 10 minutes.

MS Pematiian automatik

Gegelung akan berkelip apabila tangki air kosong selama 10 minit.

TH ระบบตัดไฟอัตโนมัติ

วงแหวนจะมีไฟกะพริบหลังจากแท้ที่น้ำหมุดมาเป็นเวลา 10 นาที

VI Tự động ngắt điện

Vòng sáng của đèn nhấp nháy sau khi ngăn chứa nước hết nước trong 10 phút.

TC 自動斷電

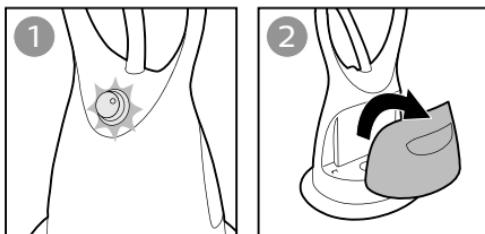
水箱已空狀態達 10 分鐘後，環狀指示燈會開始閃爍。

SC 自动关闭功能

水箱为空 10 分钟后，该环闪烁。

KO 자동 전원 차단 기능

물 탱크가 비어 있으면 링이 10분 간 깜박입니다.



EN Refill the water tank and insert it back. You can resume steaming after turning the steam knob. The ring should stop flashing.

MS Isi semula tangki air dan masukkannya semula. Anda boleh menyambung semula penstiman selepas memutarkan tombol stim. Gegelung akan berhenti berkelip.

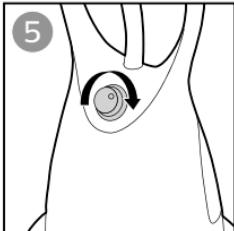
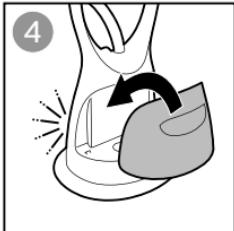
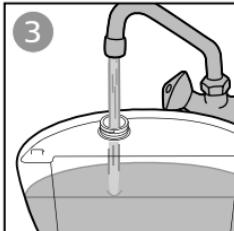
TH เติมน้ำลงในแท่นคั่นแล้วใส่กลับเข้าไป คุณสามารถถักลับไปใช้พัลส์ไอน้ำต่อได้ หลังจากหมุนปุ่มควบคุมพลังไอน้ำ วงแหวนควรจะหยุดกะพริบลง

VI Châm thêm nước vào ngăn chứa nước và lắp lại ngăn vào bàn ủi. Bạn có thể tiếp tục ủi sau khi vặn núm điều chỉnh hơi nước. Vòng sáng của đèn ngừng nhấp nháy.

TC 為水箱加水，並裝回原位。您可以在轉動蒸氣旋鈕後繼續蒸氣熨燙。環狀指示燈應會停止閃爍。

SC 为水箱加水并将其插回。您可以在转动蒸汽旋钮后继续输出蒸汽。环应停止闪烁。

KO 물 탱크를 다시 채운 다음 장착합니다. 스팀 조절기를 켜면 다시 담질을 시작할 수 있습니다. 링의 깜박임은 멈춰야 합니다.



EN If the water tank is not refilled within the next 10 minutes, the appliance starts to cool down and will shut off.

MS Jika tangki air tidak diisi semula dalam masa 10 minit, perkakas akan menjadi sejuk dan dimatikan.

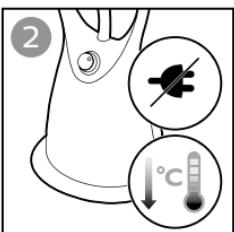
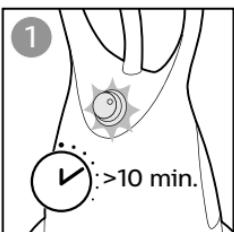
TH หากไม่มีการเติมน้ำในタンก์ภายใน 10 นาทีถัดมา เครื่องจะเริ่มเย็นลงแล้วตัดไฟ

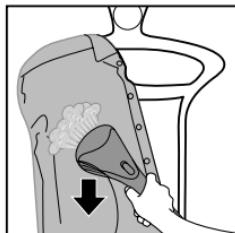
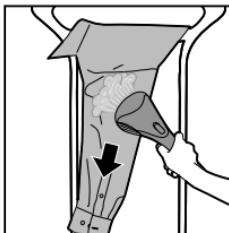
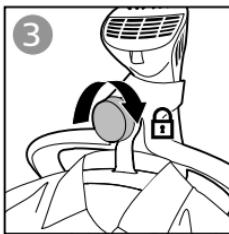
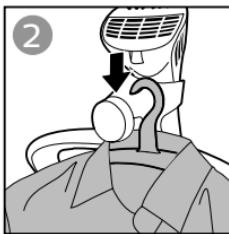
VI Nếu ngăn chứa nước không được thêm nước trong vòng 10 phút tiếp theo, thiết bị sẽ bắt đầu nguội xuống và tắt.

TC 如果水箱未在接下來 10 分鐘內加水，產品會開始冷卻並關機。

SC 如果水箱未在接下来 10 分钟内加水，则产品开始冷却，并停止工作。

KO 물 탱크가 10분 내에 다시 채워지지 않을 경우 제품은 식혀지기 시작하고 전원은 꺼집니다.



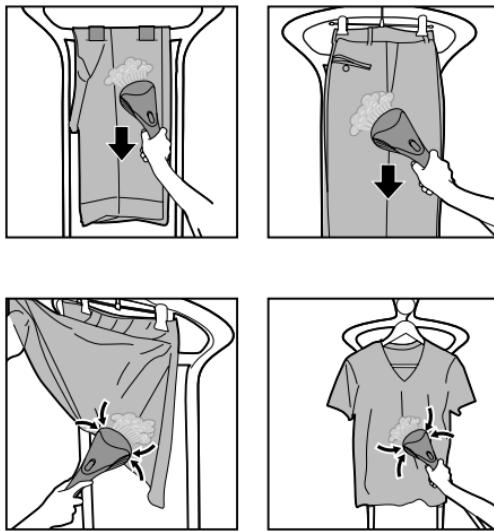


EN To make crisp pleats, start steaming from the bottom half of the pants and move onto the top half to prevent accidental wrinkles on parts which have already been steamed.

MS Untuk membuat lisu, mulakan penstiman dari bahagian bawah seluar dan gerakkan ke bahagian atas untuk mengelakkan kedutan pada bahagian yang telah distim.

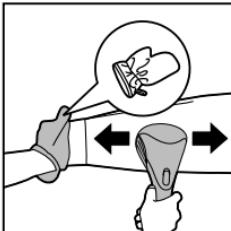
TH หากต้องการรอยสิบที่มีความนิ่ยบ ให้เริ่มการรีดท่อน้ำตั้งแต่ส่วนครึ่งล่างของ กางเกงแล้วเลื่อนไปยังส่วนครึ่งบนเพื่อป้องกันการเกิดรอยยับโดยไม่ตั้งใจในส่วน ที่รีดท่อน้ำไปแล้ว

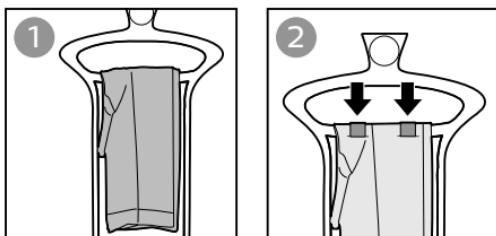
- VI** Để xếp li quần/áo đẹp, hãy bắt đầu ủi từ nửa dưới quần và di chuyển lên nửa trên để tránh vô tình tạo ra vết nhăn trên phần vải vừa ủi xong.
- TC** 若要熨燙出平整的褶線，請從褲子下半部開始熨燙，然後移至上半部，即可避免在已熨燙的部位產生不必要的皺摺。
- SC** 要打造笔挺的裤缝，可先从裤子的下半部开始蒸汽熨烫，然后再移至上半部进行熨烫，以防止熨烫过的部分偶尔出现褶皱。
- KO** 칼주름을 잡을 때는 이미 다림질이 끝난 부분에 실수로 주름이 잡히지 않도록 바지 하단부터 스팀 다림질을 시작해서 상단으로 이동하십시오.





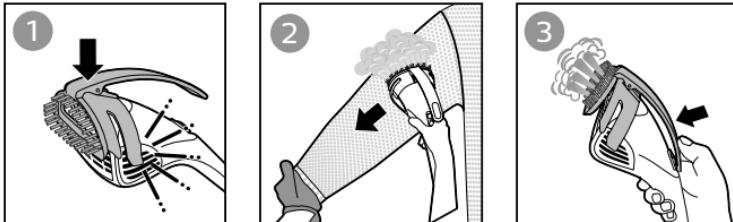
- EN** Put the glove on the hand you are using to hold a garment. The glove protects your hand against the steam from the steamer head.
- MS** Pakai sarung tangan pada tangan yang anda gunakan untuk memegang pakaian. Sarung tangan melindungi tangan anda daripada stim yang keluar daripada kepala penstim.
- TH** สวมถุงมือข้างที่คุณใช้จับผ้า ถุงมือจะปิดป้องมือของคุณจากไอน้ำที่พ่นออกมาจากหัวพ่นไอน้ำ
- VI** Đeo găng vào tay bạn định dùng để giữ quần áo. Găng tay bảo vệ bàn tay của bạn tránh khỏi hơi nước thoát ra từ đầu bàn ủ hơi.
- TC** 將手套穿戴在要固定衣物的那一隻手。手套可以保護您的手不被蒸氣噴頭的蒸氣燙傷。
- SC** 将防烫手套戴在拿着衣物的手上。防烫手套可保护您的手不被蒸汽喷头所喷出的蒸汽烫伤。
- KO** 옷감을 잡는 손에는 장갑을 끼십시오. 장갑이 스티머 헤드에서 나오는 스팀으로부터 손을 보호해 줍니다.

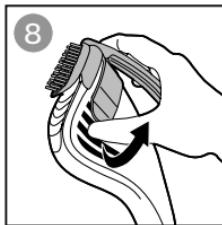
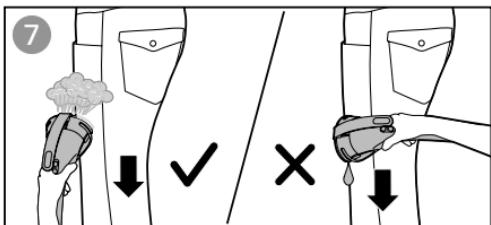
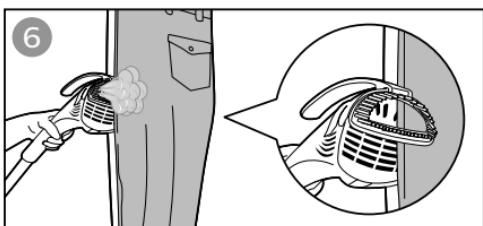
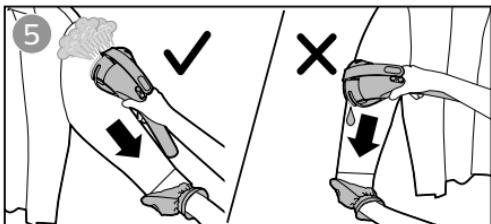
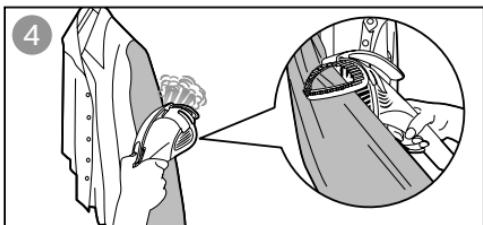




- EN Caution:** Do not attach or detach the pleat maker and brush while the steam is on or the steamer head is hot.
Tip: Pleat maker is used to make pleats on shirts and trousers. Always point the steamer head upwards to prevent water dripping from the steamer head. Switch off the suction function when using the pleat maker.
- MS Awas:** Jangan pasang atau tanggalkan pembuat lisu dan berus sewaktu stim dihidupkan atau sewaktu kepala penstim panas.
Petua: Pembuat lisu digunakan untuk membuat lisu pada kemeja dan seluar. Kepala penstim hendaklah setiap kali digerakkan ke atas untuk mengelakkan daripada air menitis dari kepala penstim. Matikan fungsi sedutan semasa menggunakan pembuat lisu.

- TH** คำเตือน: อย่าประกอบหรืออัดขึ้นส่วนอุปกรณ์เดี่ยวและแบ่งในขณะที่ยังทำไอน้ำอยู่หรือในเวลาที่หัวพ่นไอน้ำยังร้อน
เคล็ดลับ: อุปกรณ์เดี่ยวปี๊บทำรอยเส้นบนเสื้อผ้าและงานคน ควรหันหัวพ่นไอน้ำหมายชื่นสมอเพื่อบีบงันไม่ให้หน้ายอดออกจากหัวพ่นไอน้ำ ปิดฝังก์ชั้นการดูดเมื่อใช้อุปกรณ์เดี่ยว
- VI** **Chú ý:** Không gắn hoặc tháo dụng cụ xêp li và bàn chải khi đang có hơi nước hoặc đầu bàn ủi hơi còn nóng.
Meo: Dụng cụ xêp li được dùng để tạo nếp gấp cho áo sơ-mi và quần. Luôn hướng đầu bàn ủi hơi lên trên để tránh hơi nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi hơi. Tắt chức năng hút khi đang sử dụng dụng cụ xêp li.
- TC** 注意：釋出蒸氣或蒸氣噴頭很燙時，請勿安裝或拆下燙線夾和刷具。
秘訣：燙線夾可用來熨燙襯衫和褲子上的褶線。請一律將蒸氣噴頭朝上，以免蒸氣噴頭滴水。使用燙線夾時，請關閉吸力功能。
- SC** 警告：蒸汽已打开或蒸汽喷头很烫时，不要安装或拆卸衣裤褶线夹和毛刷。
提示：衣裤褶线夹用于在衬衫和裤子上打褶皱。请始终将蒸汽喷头朝上，以防蒸汽喷头中的水滴出。使用衣裤褶线夹时，请关闭吸力功能。
- KO** 주의: 스팀이 켜졌거나 스티머 헤드가 뜨거운 상태일 경우 주름선 생성기와 브러시를 탈부착하지 마십시오.
도움말: 주름선 생성기는 셔츠 및 바지에 주름을 잡을 때 사용합니다. 물이 스티머 헤드 밖으로 튀는 것을 방지하기 위해 스티머 헤드를 항상 위쪽으로 향하게 하십시오. 주름선 생성기를 사용할 때에는 흡입 기능을 끄십시오.







EN To maintain optimal steam performance and prolong the lifetime of the appliance, it is important to remove scale and impurities inside the appliance regularly. Therefore, it is recommended to perform the de-calc process at least once a month.

Before you start de-calc process, make sure there is some water in the water tank.

MS Untuk mengekalkan prestasi stim yang optimum dan memanjangkan jangka hayat perkakas, anda perlu menanggalkan kerak dan kotoran di dalam perkakas dengan kerap. Oleh itu, anda disyorkan untuk melakukan proses pembersihan kerak sekurang-kurangnya sebulan sekali.

Sebelum memulakan fungsi pembersihan kerak, pastikan terdapat sedikit air di dalam tangki air.

TH เพื่อรักษาประสิทธิภาพท่อไนโตรและยืดอายุการใช้งานของเครื่อง จำเป็นที่จะต้องขัดตะกรันและล้างสกปรกภายนอกเครื่องเป็นประจำ ดังนั้น จึงแนะนำให้ทำขั้นตอน De-Calc ด้วยการล้างอย่างง่าย อย่างน้อยเดือนละครั้ง ก่อนที่คุณจะขั้นตอน De-Calc ตรวจสอบให้แน่ใจว่ามีน้ำอยู่ในแท้งค์

VI Điều quan trọng là phải thường xuyên thực hiện việc tẩy cặn và các tạp chất bên trong thiết bị để duy trì hiệu suất ủ hơi tối ưu và kéo dài tuổi thọ của thiết bị. Do vậy, bạn nên thực hiện quy trình tẩy sạch cặn bám ít nhất một tháng một lần.

Trước khi bắt đầu quy trình tẩy sạch cặn bám, hãy đảm bảo có nước trong ngăn chứa nước.

TC 為維持最佳蒸氣效能並延長產品使用壽命，請務必定期清除本產品內部的水垢和雜質。因此，我們建議您至少每月進行一次除鈣程序。

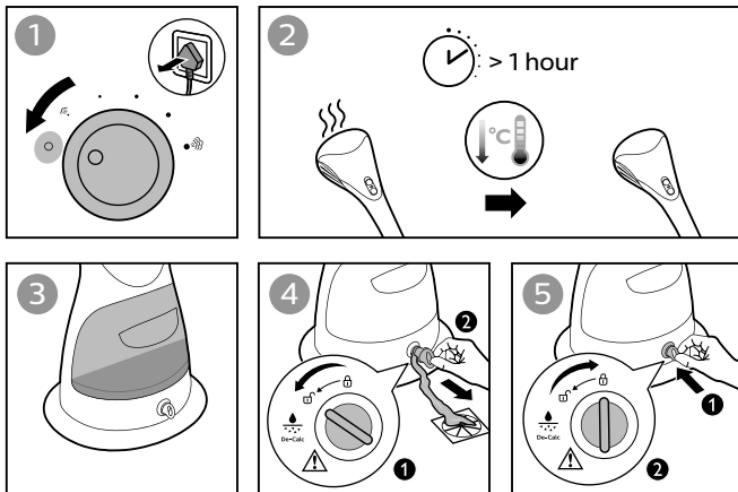
請先確認水箱中有水，再開始除垢程序。

SC 为了保持良好的蒸汽熨烫性能并延长产品的使用寿命，定期去除产品内部的水垢和杂质是很有必要的。因此，建议您至少每月执行一次除垢流程。

开始执行除垢流程之前，请确保水箱中留有一些水。

KO 최적의 스팀 성능을 유지하고 제품의 수명을 연장하기 위해서는 정기적으로 제품 내부의 석회질과 불순물을 제거하는 것이 중요합니다. 따라서, 최소한 한 달에 한 번 석회질 제거 작업을 하는 것이 좋습니다.

석회질 제거 과정을 시작하기 전에 물탱크에 물이 있는지 확인하십시오.

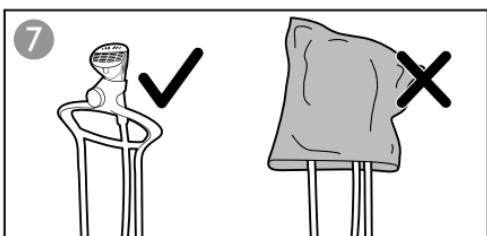
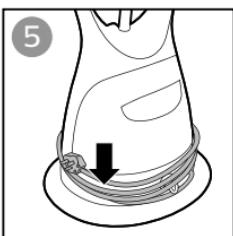
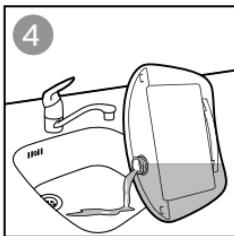
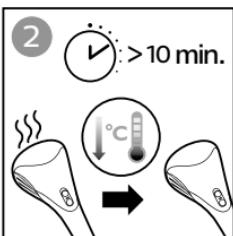
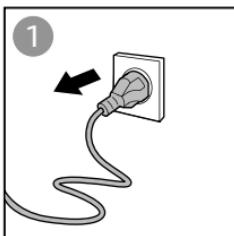




- EN Note:** Clean the appliance and wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth and non-abrasive liquid cleaning agent.
- Always empty the water tank after usage, to prevent calc build-up and maintain good steam performance.
- MS Nota:** Bersihkan perkakas dan sapu mendapan daripada kepala penstim dengan kain lembap dan agen pencuci cecair tidak melelas.
- Kosongkan tangki air setiap kali selepas penggunaan untuk menghindarkan penokokan kerak dan mengekalkan prestasi stim yang baik.
- TH หมายเหตุ:** ทำความสะอาดเครื่องและเช็ดคราบสกปรกออกจากหัวพ่นท่อน้ำด้วยผ้าชุบน้ำหมาดและน้ำยาทำความสะอาดที่ไม่ทำให้เกิดการกัดกร่อน เนื้้ออกจากหัวพ่นเมื่อใช้งานแล้วจะถูกครุย เพื่อป้องกันการสะสมตะกรันและคงประสิทธิภาพการทำงานของเครื่อง
- VI Lưu ý:** Lau chùi thiết bị và lau sạch các chất bụi bẩn khỏi đầu bàn ủi bằng một miếng vải ẩm và chất tẩy rửa không mang tính ăn mòn. Luôn đổ hết nước ra khỏi ngăn chứa nước sau khi sử dụng, để tránh tích tụ cặn và duy trì hiệu suất hơi nước thích hợp.
- TC 備註：**請使用濕布和非磨蝕性的液態清潔劑清潔產品，並擦掉蒸氣噴頭上所有的沉澱物。
- 每次使用後請務必清空水箱，以避免鈣質堆積並維持良好的蒸氣效能。
- SC 注意：**用湿布和非腐蚀性液体清洁剂清洁本产品，并擦去蒸汽喷头中的沉积物。
- 使用后务必将水箱倒空，以防止水垢的形成并保持良好的蒸汽性能。

KO 참고: 제품을 세척하고 젖은 천에 비마모성 액체 세제를 묻혀 스티머 헤드에 묻은 불순물을 닦아내십시오.

사용 후에는 석회질 축적을 방지하고 스팀 성능을 최상으로 유지하기 위해 물탱크를 항상 비우십시오.

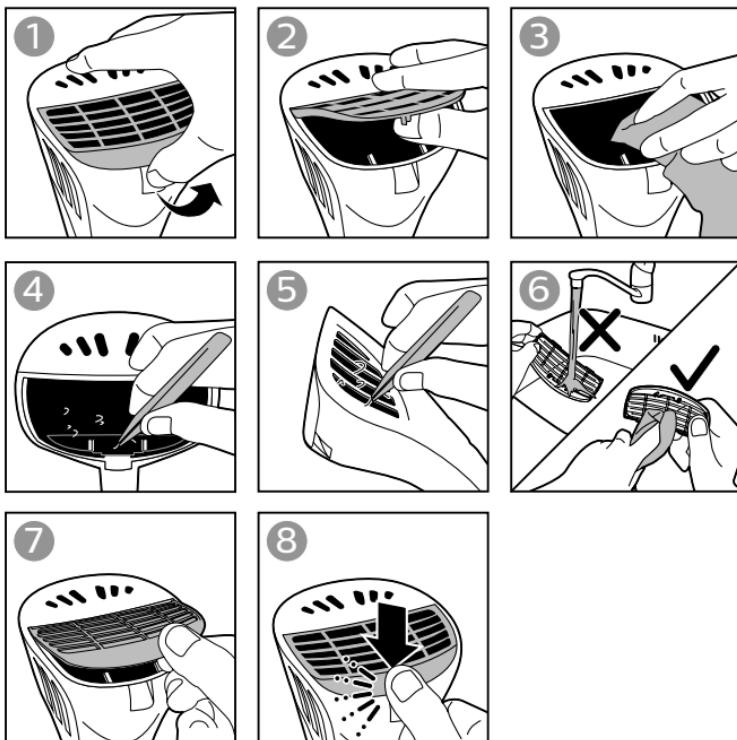


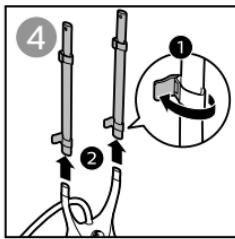
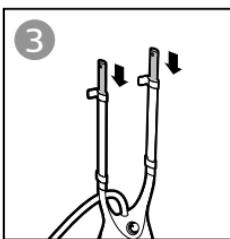
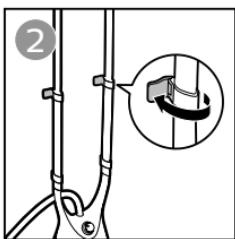
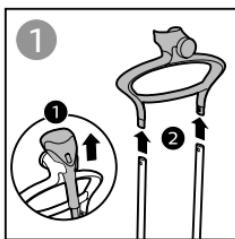
- EN** To maintain optimal suction power, regularly check and clean the grille to prevent fluff from clogging up the grille opening.
- Note:** Only the grille can be removed for cleaning. All the other parts on the steamer head are not removable. Never use scouring pads or brush to clean the black surface. Gently wipe off any fluff from the surface with a dry cloth. Do not rinse the grille or the steamer head with water.
- MS** Untuk mengekalkan kuasa sedutan optimum, periksa dan bersihkan gril dengan kerap untuk mengelakkan bulu-bulu halus daripada menyumbat bukaan gril.
- Nota:** Hanya gril boleh dialih keluar untuk pembersihan. Semua bahagian lain pada kepala penstim tidak boleh dialih keluar. Jangan gunakan pad atau berus penyental untuk membersihkan permukaan hitam. Lap dengan lembut sebarang bulu daripada permukaan menggunakan kain kering. Jangan bilas gril atau kepala penstim dengan air.
- TH** เพื่อรักษาพลังการดูดให้ได้เยี่ยมอยู่เสมอ ควรตรวจสอบและทำความสะอาดส่วนตะแกรงเพื่อป้องกันเศษขี้น้ำมันฝาอุดตันของตะแกรง
- หมายเหตุ:** มีแต่เฉพาะชิ้นส่วนดูดควันที่สามารถถอดออกมารักษาความสะอาดได้ ชิ้นส่วนอื่นๆ ทั้งหมดบนหัวพ่นไอน้ำไม่สามารถถอดออกได้ ไม่ควรใช้แปรงหรือรีบเร็วทำความสะอาดพื้นผิวสีดำ ไข่ขาวแห้งค่อยๆ เช็ดเบาๆ เช่นขี้น้ำมันฝาอุดตันพื้นผิว ห้ามใช้น้ำล้างตะแกรงหรือหัวพ่นไอน้ำ
- VI** Để duy trì sức hút tối ưu, hãy thường xuyên kiểm tra và làm sạch lưới để ngăn không cho lông tơ làm tắc các lỗ thoát của lưới.
- Lưu ý:** Chỉ có thể tháo lưới ra để làm sạch. Tất cả các bộ phận khác trên đều bẩn ủi hơi đều không thể tháo rời. Không sử dụng miếng tẩy rửa hoặc bàn chải để làm sạch bề mặt bị đen. Nhẹ nhàng lau sạch lông tơ khỏi bề mặt bằng một miếng vải khô. Không rửa lưới hoặc dầu bẩn ủi hơi bằng nước.
- TC** 為維持最佳吸力，請定期檢查並清理濾網柵口，以免毛絮阻塞柵口開口。
- 備註：** 清理時，只能卸下濾網柵口。蒸氣噴頭上的所有其他零件皆不可拆卸。切勿使用鋼絲絨或刷子來清洗黑色表面。請使用乾布輕輕擦掉表面上的任何毛絮。請勿將濾網柵口或蒸氣噴頭浸入水中。
- SC** 为保持最佳吸力, 请定期检查并清洁栅格, 以防绒毛堵塞栅格开口。

注意: 只有栅格可拆下以进行清洁。蒸汽喷头的所有其他部件都不可拆卸。切勿使用钢丝绒或刷子清洁黑色表面。请用干布轻轻擦掉表面上的绒毛。不要用水冲洗栅格和蒸汽喷头。

KO 최적의 흡입력을 유지하려면 정기적으로 그릴을 점검 및 청소하여 그릴 배출구가 잔털에 막히지 않도록 하십시오.

참고: 그릴은 청소할 때만 제거할 수 있습니다. 스티머 헤드의 다른 모든 부품은 제거할 수 없습니다. 검정색 표면을 세척할 때 절대 수세미나 브러시를 사용하지 마십시오. 마른 천으로 표면의 잔먼지를 부드럽게 닦아 내십시오. 그릴 또는 스티머 헤드를 물로 씻지 마십시오.







EN

Problem	Possible cause	Solution
The appliance produces no steam or irregular steam.	The steamer has not heated up sufficiently.	Let the appliance heat up for approximately 45 seconds.
	Steam has condensed in the hose.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.
	Low water level in the tank or the tank is not inserted properly.	Refill the water tank and insert it properly.
	Too much scale has built up in the appliance.	Perform de-calc process. Refer to section.
Water droplets drip from the steamer head or the appliance produces a croaking sound.	You have left the steamer head and/or the steam supply hose in horizontal position for a long time.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.
	When the hose forms a U-shape, condensation in the hose cannot flow back into the water tank.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back.

Problem	Possible cause	Solution
	Some moisture may be collected at the sides of the steamer head when suction function is being activated.	This is normal. Wipe off the sides of the steamer head with a cloth.
An excessive amount of water drips out of the steamer head when the appliance is heating up.	The water in the appliance is dirty or has been left inside the appliance for a long time.	Perform de-calc process. Refer to  section.
Water leaks out from the steamer base.	You have not closed the water tank cap or de-calc knob securely. The water tank is not inserted properly.	Close the water tank cap or de-calc knob securely. Insert the tank properly.
The suction power is weakening.	Fluff has collected in the grille and has clogged up the openings.	Regularly check and clean the grille. Refer to  section.
The suction power is not strong.	You are making fast strokes. Fast strokes diminish the suction power.	Make slow downward strokes.
When I use the steamer, I see loose fluff and dirty particles on my garment.	Dirt and fluff have collected in the grille.	Regularly check and clean the grille. Refer to  section.
Suction function still can be turned on when the steam function is set to off position.	This is part of the design.	This is normal. After the appliance is unplugged, the suction function cannot be turned on.



MS

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
Perkakas tidak mengeluarkan stim atau mengeluarkan stim yang tidak sekata.	Penstim tidak memanas dengan secukupnya.	Biarkan perkakas menjadi panas selama kira-kira 45 saat.
	Stim telah terpeluwap di dalam hos.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
	Air di dalam tangki tidak mencukupi atau tangki tidak dimasukkan dengan betul.	Isi semula tangki air dan masukkannya dengan betul.
	Terlalu banyak kerak telah menokok di dalam perkakas.	Jalankan proses pembersihan kerak. Rujuk bahagian
Titisan air menitis dari kepala penstim atau perkakas mengeluarkan bunyi menguak.	Anda telah membiarkan kepala penstim dan/atau hos bekalan stim dalam kedudukan mendatar dalam tempoh masa yang lama.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
	Apabila hos membentuk bentuk U, pemeluwapan di dalam hos tidak dapat mengalir semula ke dalam tangki air.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan untuk mengalir semula.
	Sedikit kelembapan mungkin terkumpul di bahagian sisi kepala penstim apabila fungsi sedutan diaktifkan.	Ini perkara biasa. Lap bahagian sisi kepala penstim menggunakan kain.

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
Banyak air menitis daripada kepala penstim apabila perkakas mula memanas.	Air di dalam perkakas adalah kotor atau telah dibiarkan di dalam perkakas dalam tempoh yang lama.	Jalankan proses pembersihan kerak. Rujuk bahagian 
Air keluar dari tapak penstim.	<p>Anda tidak menutup tukup tangki air atau tombol pembersihan kerak dengan ketat.</p> <p>Tangki air tidak dimasukkan dengan betul.</p>	<p>Tutup tukup tangki air atau tombol pembersihan kerak dengan ketat.</p> <p>Masukkan tangki dengan betul.</p>
Kuasa sedutannya semakin lemah.	Debu berbulu yang terkumpul di dalam gril dan telah menyebabkan bukaan tersumbat.	Periksa dan bersihkan gril dengan kerap. Rujuk bahagian 
Kuasa sedutan tidak kuat.	Anda membuat pergerakan pantas. Kuasa sedutan akan hilang jika kepala penstim digerakkan dengan pantas.	Lakukan pergerakan ke bawah dengan perlahan.
Semasa saya menggunakan penstim, saya terlihat bulu-bulu halus dan partikel kotor pada pakaian saya.	Habuk dan bulu-bulu halus telah terkumpul dalam gril.	Periksa dan bersihkan gril dengan kerap. Rujuk bahagian 
Fungsi sedutan masih boleh dihidupkan semasa fungsi stim dimatikan.	Ini adalah sebahagian daripada reka bentuk.	Ini perkara biasa. Selepas perkakas dicabut palamnya, fungsi sedutan tidak boleh dihidupkan.

?

TH

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
เครื่องไม่มีผลิตไอน้ำ หรือพ่นไอน้ำผิดปกติ	หัวพ่นไอน้ำยังข้อนไม่พอ	ปล่อยให้เครื่องทำความร้อนประมาณ 45 วินาที
	ไอน้ำควบแน่นเป็นหยดน้ำในสายไอน้ำ	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การกลับตัวเป็นหยดน้ำที่เกิดขึ้นใหม่ย้อนกลับไป
	ระดับน้ำในแท็งค์ต่ำหรือใส่แท็งค์น้ำไม่ถูกต้อง	เติมน้ำในแท็งค์น้ำแล้วใส่แท็งค์ให้ถูกต้อง
	มีตะกรันสะสมตัวอยู่ในเครื่องมากเกินไป	กระบวนการดำเนินการ De-Calc ดูที่ส่วน
น้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำหรือเครื่องมีเสียงดัง	คุณปล่อยให้หัวพ่นไอน้ำและ/orสายไอน้ำอยู่ในตำแหน่งแนวราบวางแผนาน	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การกลับตัวเป็นหยดน้ำที่เกิดขึ้นใหม่ย้อนกลับไป
	เมื่อสายไอน้ำม้วนเป็นรูปตัว U หยดน้ำที่เกิดจากการควบแน่นในสายไอน้ำจะไม่สามารถไหลย้อนกลับลงไปในแท็งค์น้ำได้	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง การทำเช่นนี้จะทำให้การกลับตัวเป็นหยดน้ำที่เกิดขึ้นใหม่ย้อนกลับไป

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
มีน้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำมากเกินไปเมื่อเครื่องกำลังทำความร้อน	อาจมีความชื้นสะสมกิตซึ้นที่ด้านข้างของหัวพ่นไอน้ำเมื่อเปิดใช้งานฟังก์ชันการดูด	เป็นเหตุการณ์ปกติ ให้เช็คด้านข้างของหัวพ่นไอน้ำด้วยผ้า
น้ำรั่วออกมาจากฐานเครื่องพ่นไอน้ำ	น้ำในแทงค์สกปรกหรือถังไวน้ำเส้านาน เป็นเวลานาน	กระบวนการดำเนินการ De-Calc ดูแล้ว
พัลส์ในการดูดเบา	คุณไม่ได้ปิดฝาแท้งค์น้ำหรือปุ่ม De-Calc ปิดไม่แน่น	ปิดฝาแท้งค์น้ำหรือปุ่ม De-Calc ให้แน่น
พัลส์การดูดไม่แรง	ไม่เหลืออุดตันในตะแกรงและอุดตันฝา	ประกอบแท้งค์ให้เข้าที่
เมื่อใช้เครื่องพ่นไอน้ำฉันเห็นว่ามีไข่ผ้าและสิ่งสกปรกติดบนเสื้อผ้าของฉัน	คุณกำลังถือหัวพ่นไอน้ำด้วยความรวดเร็ว การเคลื่อนที่อย่างรวดเร็วจะทำให้พัลส์การดูดลดลง	เคลื่อนที่ในลักษณะลุบลังด้านล่างช้าๆ
ฟังก์ชันการดูดยังคงสามารถเปิดใช้งานได้เมื่อฟังก์ชันพัลส์ไอน้ำถูกตั้งค่าปิดอยู่	เศษสิ่งสกปรกและไข่ผ้ามากสะสมตัวอยู่ในตะแกรง	ตรวจสอบและทำความสะอาดตะแกรงเป็นประจำดูแล้ว



VI

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị tạo hơi nước không đều hoặc không có hơi nước.	Bàn ủi hơi vẫn chưa đủ nóng.	Để thiết bị nóng lên trong khoảng 45 giây.
	Hơi nước ngưng tụ trong ống.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho ống thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại.
	Nước trong ngăn chứa nước không đủ hoặc ngăn không được lắp đúng cách.	Châm lại nước vào ngăn chứa nước và lắp thiết bị đúng cách.
	Tích tụ quá nhiều cặn vôi trong thiết bị.	Thực hiện quy trình tẩy sạch cặn bám. Tham khảo mục
Nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi hoặc thiết bị tạo tiếng xả khí.	Bạn đã để đầu bàn ủi và/hoặc ống cấp hơi nước ở vị trí nằm ngang trong một thời gian dài.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho ống thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại.
	Khi ống xêp thành hình chữ U, nước ngưng tụ có trong ống không thể chảy ngược lại ngăn chứa nước.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho ống thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại.
	Hơi ẩm có thể tích tụ ở các mặt bên của đầu bàn ủi hơi khi chức năng hút được kích hoạt.	Đây là hiện tượng bình thường. Lau các mặt bên của đầu bàn ủi hơi bằng khăn.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Lượng nước thửa rỉ ra từ đầu bàn ủi hơi khi thiết bị nóng lên.	Nước trong thiết bị bẩn hoặc đã có trong thiết bị từ rất lâu.	Thực hiện quy trình tẩy sạch cặn bám.Tham khảo mục
Nước rỉ ra từ phía bên dưới đế.	Bạn không đóng kỹ nắp ngăn chứa nước hoặc núm de-calc.	Đóng kỹ nắp ngăn chứa nước hoặc núm de-calc.
Sức hút yếu đi.	Lông tơ tích tụ trên lưới và làm tắc các lỗ thoát.	Thường xuyên kiểm tra và làm sạch lưới.Tham khảo mục
Sức hút không mạnh.	Bạn đang di bàn ủi nhanh. Di bàn ủi nhanh làm giảm bớt sức hút.	Di chuyển chậm bàn ủi xuống phía dưới.
Khi tôi sử dụng bàn ủi hơi, tôi thấy lông tơ và các hạt bẩn trên quần áo của mình.	Chất bẩn và lông tơ đã tích tụ trên lưới.	Thường xuyên kiểm tra và làm sạch lưới.Tham khảo mục
Vẫn có thể bật chức năng hút khi chức năng hơi nước được cài đặt ở vị trí tắt.	Đây là một phần của thiết kê.	Đây là hiện tượng bình thường. Sau khi rút phích cắm ra khỏi thiết bị, không thể bật chức năng hút.



TC

問題	可能原因	解決方法
本產品無法產生蒸氣或蒸氣量不規律。	蒸氣機加熱溫度不夠。	待產品加熱約 45 秒。
	膠管中的蒸氣凝結。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
	水箱內的水位過低或水箱未正確裝入。	為水箱加水並正確裝入水箱。
	產品中累積太多水垢。	執行除鈣程序。請參閱 部分。
蒸氣噴頭會滴水，或本產品發出汲水聲。	蒸氣噴頭及/或蒸氣膠管長期水平放置。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
	若膠管呈 U 字型，膠管中凝結的水珠無法流回水箱。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。這樣可讓凝結水珠流回水箱。
	啟動吸力功能時，蒸氣噴頭兩側可能會出現一些濕氣。	這是正常現象。請用布擦乾蒸氣噴頭的兩側。
當產品加熱時，多餘的水從蒸氣噴頭中滴出。	產品中的水不乾淨，或已經在產品中很長一段時間。	執行除鈣程序。請參閱 部分。

問題	可能原因	解決方法
蒸氣機底座漏水。	您沒有將水箱蓋或除鈣旋鈕關緊。 未正確裝入水箱。	關緊水箱蓋或除鈣旋鈕。 將水箱妥善裝入。
吸力漸弱。	濾網柵口上堆積了毛絮，因此阻塞了開口。	定期檢查並清理濾網柵口。請參閱  部分。
吸力不夠強。	您快速重複推吸。移動速度太快會降低吸力。	慢慢地由上向下移動。
使用蒸氣機時，我的衣物上出現脫落的毛絮和骯髒顆粒物。	濾網柵口上累積了髒污和毛絮。	定期檢查並清理濾網柵口。請參閱  部分。
當蒸氣功能設至關閉位置時，您仍然可以開啟吸力功能。	這是設計的一部分。	這是正常現象。拔掉本產品的電源插頭之後，便無法開啟吸力功能。



SC

问题	可能的原因	解决方法
产品无法产生蒸汽或产生的蒸汽不连贯。	蒸汽挂烫机未充分加热。	让产品加热约 45 秒钟。
	有蒸汽凝结在输送管内。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	水箱中的水位低或水箱未正确插入。	为水箱加水并正确装入。
	产品内积聚的水垢太多。	执行除垢流程。请参阅 部分。
水滴从蒸汽喷头上滴下或产品发出咕噜声。	蒸汽喷头和/或蒸汽输送管水平摆放了较长时间。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	当蒸汽输送管处于 U 形状态时，输送管内的冷凝水不能流回水箱中。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	吸力除皱功能激活后，一些湿气可能会聚集在蒸汽喷头的侧边。	这是正常的。用布擦拭蒸汽喷头的侧边。
产品加热时有过多的水从蒸汽喷头中滴出。	产品中的水变脏或留在产品很长时间。	执行除垢流程。请参阅 部分。
蒸汽挂烫机底座漏水。	水箱盖未盖好或除垢旋钮未拧紧。 水箱没有正确地插入。	盖好水箱盖或拧紧除垢旋钮。 请正确插入水箱。

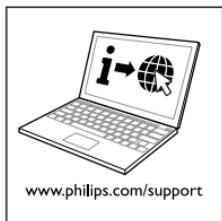
问题	可能的原因	解决方法
吸力减弱。	绒毛聚集在栅格内，堵塞了开口。	定期检查并清洁栅格。 请参阅  部分。
吸力不强。	你的操作太快。动作太快会减小吸力。	请降低向下移动的速度。
使用蒸汽挂烫机时，我看到衣物上有松散的绒毛和污垢。	污垢和绒毛积聚在栅格中。	定期检查并清洁栅格。 请参阅  部分。
即使蒸汽功能已设置为关闭，您仍然可以打开吸力除皱功能。	这是设计的一部分。	这是正常的。拔下本产品的电源插头后，将无法打开吸力除皱功能。



KO

문제점	예상 원인	해결책
제품에서 스팀이 나오지 않거나 일정하게 나오지 않습니다.	다리미가 충분히 뜨거워지지 않았습니다.	제품이 예열될 때까지 45초간 기다리십시오.
	호스에 스팀이 고여 있습니다.	스티머 헤드를 올려 호스를 곧게 펩니다. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	탱크에 물이 부족하거나 탱크가 제대로 꽂혀 있지 않습니다.	물탱크를 다시 채우고 제대로 꽂으십시오.
	제품 내부에 석회질이 너무 많이 축적되었습니다.	석회질 제거 과정을 수행합니다. 섹션을 참조하십시오.
스티머 헤드에서 물방울이 떨어지거나 다리미에서 끓는 소리가 납니다.	스티머 헤드 및 스팀호스를 긴 시간 동안 수평 위치로 두었습니다.	스티머 헤드를 올려 호스를 곧게 펩니다. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	호스가 U자 모양이 되면 호스에 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갈 수 없게 됩니다.	스티머 헤드를 올려 호스를 곧게 펩니다. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	흡입 기능이 활성화 되어 있는 경우, 스티머 헤드 측면에 약간의 수분이 모일 수 있습니다.	정상입니다. 천으로 스티머 헤드 측면을 닦아내십시오.

문제점	예상 원인	해결책
제품이 가열되면서 과도한 양의 물이 스티머 헤드 밖으로 튕니다.	제품 안에 있는 물이 더럽거나 물이 오랫동안 제품 안에 있었습니다.	석회질 제거 과정을 수행합니다. 섹션을 참조하십시오.
스티머 받침대에서 물이 샅니다.	물탱크 뚜껑이나 간편한 석회질 제거 조절기를 꼭 닫지 않았습니다.	물탱크 뚜껑이나 석회질 제거 조절기를 꼭 닫으십시오.
	물탱크를 올바르게 끼우지 않았습니다.	탱크를 제대로 끼우십시오.
흡입력이 약해집니다.	헤드그릴에 잔털이 쌓여 구멍이 막힌 것입니다.	그릴을 정기적으로 점검하고 청소하십시오. 섹션을 참조하십시오.
흡입력이 강하지 않습니다.	동작을 빨리했기 때문입니다. 빨리 밀어낼 경우 흡입력이 약해집니다.	천천히 아래 방향으로 사용하십시오.
스티머를 사용하면 옷감에 잔털과 먼지가 묻습니다.	먼지와 잔털은 그릴에 쌓입니다.	그릴을 정기적으로 점검하고 청소하십시오. 섹션을 참조하십시오.
스팀 기능이 꺼짐 위치에 있을 때에도 흡입 기능은 여전히 켜져 있을 수 있습니다.	이는 설계의 일부입니다.	정상입니다. 제품의 플러그를 분리하면 흡입 기능을 멈출 수 있습니다.



© 2021 Philips Domestic Appliances Holding B.V.
All rights reserved.

4239 001 11582

